

- HS: một số đồ chơi

## 2. Phương pháp, kĩ thuật

- PP: Hỏi đáp, thảo luận nhóm, quan sát, thực hành.

- KT: đặt câu hỏi, động não, chia sẻ nhóm 2

## II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<b>1. Khởi động (5p)</b>  - GV dẫn vào bài mới	- TBVN điều hành lớp hát, vận động tại chỗ
<b>2. Hình thành kiến thức: (15p)</b> <b>*Mục tiêu:</b> - Nắm vững hai cách kết bài (mở rộng, không mở rộng) trong bài văn miêu tả đồ vật (BT1). - Viết được đoạn kết bài mở rộng cho một bài văn miêu tả đồ vật (BT2). <b>* Cách tiến hành:</b>	
<b>Bài 1:</b> Đọc bài văn “Cái nón” và trả lời câu hỏi? - Gọi HS đọc và xác định yêu cầu bài tập. - Gọi HS nêu lại các cách kết bài. - YC HS:  + <i>Xác định đoạn kết bài của bài văn?</i>  + <i>Theo em, đó là kết bài theo cách nào?</i> - Nhận xét, chốt đáp án.	<b>Hoạt động cá nhân-- cả lớp</b>  - 1 em đọc yêu cầu và nội dung BT.  - Vài em nhắc lại kiến thức về 2 cách kết bài đã biết khi học về văn kể chuyện. <i>Câu a: đoạn kết là đoạn cuối cùng trong bài</i> <i>Câu b: đó là kiểu kết bài mở rộng</i>
<b>Bài 2:</b> - Gọi HS đọc nội dung và yêu cầu bài tập. - GV yêu cầu HS suy nghĩ, chọn đề bài miêu tả  - YC HS tự làm bài.  - Gọi HS đọc bài viết của mình, GV sửa lỗi dùng từ, đặt câu cho HS. - Nhận xét, khen/ động viên.	<b>Cá nhân – Lớp</b> - 1 em đọc 4 đề bài. - Cả lớp suy nghĩ, chọn đề bài miêu tả (thước kẻ, bàn học, trống trường ...) và nêu trước lớp. - Cả lớp làm bài vào vở mỗi em viết một đoạn kết bài theo kiểu mở rộng cho bài văn miêu tả đồ vật mình đã chọn. - Tiếp nối nhau đọc bài viết của mình - Cả lớp nhận xét, sửa chữa, bình chọn bạn viết kết bài hay nhất. <b>VD: Kết bài tả cái thước kẻ của em:</b> <i>Không biết từ khi nào, cái thước đã trở thành người bạn thân thiết của em. Thước luôn ở cạnh em, mỗi khi em học bài, làm bài. Thước giúp em kẻ những đường kẻ thẳng tắp, vẽ những sơ đồ toán, gạch chân các câu văn hay,... để</i>

\* Lưu ý giúp đỡ hs M1+M2 viết được đoạn kết bài

3. HD ứng dụng (1p)

4. HD sáng tạo (1p)

em học tốt hơn. Cảm ơn thước, người bạn nhỏ giản dị mà kì diệu vô cùng.

**VD: Kết bài tả cái bàn học của em:**

*Chiếc bàn đã gắn bó với em gần bốn năm qua và giờ đây vẫn miệt mài cùng em làm những bài toán khó, viết những đoạn văn hay, kể những câu chuyện có ích, san sẻ cùng em, những niềm vui, nỗi buồn của tuổi học trò.*

- Chữa các lỗi sai trong bài viết

- Viết các KBMR cho các đề bài còn lại

### ĐIỀU CHỈNH- BỔ SUNG

.....

.....

.....

.....

### ĐỊA LÍ (VNEN) THỦ ĐÔ HÀ NỘI (T1)

### ĐIỀU CHỈNH- BỔ SUNG

.....

.....

.....

.....

### ĐỊA LÍ (CT HIỆN HÀNH) THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

#### I. MỤC TIÊU:

##### **1. Kiến thức**

- Nêu được một số đặc điểm chủ yếu của thành phố Hải Phòng:

+ Vị trí: ven biển, bên bờ sông Cấm

+ Thành phố cảng, trung tâm công nghiệp đóng tàu, trung tâm du lịch,...

##### **2. Kỹ năng**

- Chỉ được Hải Phòng trên bản đồ (lược đồ).

\* Học sinh NK: Kể một số điều kiện để Hải Phòng trở thành một cảng biển, một trung tâm du lịch lớn của nước ta (Hải Phòng nằm ven biển, bên bờ sông Cấm, thuận tiện cho việc ra, vào neo đậu của tàu thuyền, nơi đây có nhiều cầu tàu,...; có các bãi biển Đồ Sơn, Cát Bà với nhiều cảnh đẹp,...).

### 3. Thái độ

- HS học tập nghiêm túc

### 4. Góp phần phát triển các năng lực:

- NL tự chủ, NL giải quyết vấn đề, NL ngôn ngữ, NL thẩm mỹ

## II. CHUẨN BỊ:

### 1. Đồ dùng

- GV: + BD hành chính, giao thông VN, Hải Phòng  
+ Lược đồ khung Việt Nam treo tường & cá nhân.

- HS: SGK, tranh, ảnh về Hải Phòng

### 2. Phương pháp, kỹ thuật

- PP: Hỏi đáp, quan sát, thảo luận nhóm, thuyết trình

- KT: đặt câu hỏi, trình bày một phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm 2

## III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<b>1. Khởi động: (2p)</b>  - GV nhận xét chung, giới thiệu bài mới	- TBVN điều hành lớp hát, vận động tại chỗ
<b>2. Bài mới: (30p)</b> <b>* Mục tiêu:</b> - Nêu được một số đặc điểm chủ yếu của thành phố Hải Phòng: + Vị trí: ven biển, bên bờ sông Cấm + Thành phố cảng, TT công nghiệp đóng tàu, trung tâm du lịch,...	
<b>* Cách tiến hành: Cá nhân- Nhóm-Lớp</b>	
<b>Hoạt động 1: Hải Phòng – thành phố cảng.</b> - YC các nhóm quan sát bản đồ hành chính, giao thông VN ; tranh, ảnh thảo luận theo gợi ý: + <i>Thành phố Hải Phòng nằm ở đâu?</i>  + <i>Hải Phòng có những điều kiện tự nhiên thuận lợi nào để trở thành một cảng biển?</i> + <i>Mô tả về hoạt động của cảng Hải Phòng.</i>  -> GV chốt kiến thức bài học	<b>Nhóm 4 – Lớp</b> - Các nhóm quan sát bản đồ hành chính, giao thông VN ; tranh, ảnh thảo luận, trả lời:  + <i>Thành phố Hải Phòng nằm ở phía đông bắc ĐBBB; phía Bắc giáp Quảng Ninh, phía Nam giáp Thái Bình, phía tây giáp Hải Dương, phía Đông giáp Biển Đông.</i> + <i>Hải Phòng có những điều kiện tự nhiên thuận lợi để trở thành một cảng biển: nhiều cầu tàu lớn (để tàu cập bến); nhiều bãi đất rộng và nhà kho (để chứa hàng); nhiều phương tiện (phục vụ bốc dỡ, chuyên chở hàng)</i> + <i>Mô tả về hoạt động của cảng Hải Phòng: Thường xuyên có nhiều tàu trong và ngoài nước cập bến; Tiếp nhận, vận chuyển một số lượng lớn</i>

**Hoạt động 2: Đóng tàu là ngành công nghiệp quan trọng của Hải Phòng.**

- YC HS dựa vào SGK trả lời các câu hỏi sau:

+ So với các ngành công nghiệp khác, công nghiệp đóng tàu ở Hải Phòng có vai trò như thế nào?

+ Kể tên các nhà máy đóng tàu của Hải Phòng.

+ Kể tên các sản phẩm của ngành đóng tàu ở Hải Phòng.

- **Bổ sung:** Các nhà máy đóng tàu ở Hải Phòng đã đóng được những chiếc tàu biển lớn không chỉ phục vụ cho nhu cầu trong nước mà còn xuất khẩu. Hình 3 thể hiện chiếc tàu biển có trọng tải lớn của nhà máy đóng tàu Bạch Đằng đang hạ thủy.

**Hoạt động 3: Hải Phòng là trung tâm du lịch.**

- YC các nhóm dựa vào tranh, ảnh, SGK và vốn hiểu biết của bản thân, thảo luận theo gợi ý sau: *Hải Phòng có những điều kiện nào để phát triển ngành du lịch?*

- **Bổ sung:** Đến Hải Phòng, chúng ta có thể tham gia được nhiều hoạt động lý thú: nghỉ mát, tắm biển, tham quan các danh lam thắng cảnh, lễ hội, vườn quốc gia Cát Bà vừa được UNESCO công nhận là khu dự trữ sinh quyển của thế giới.

**3. Hoạt động ứng dụng (1p)**

*hàng hoá.*

- Dựa vào SGK trả lời các câu hỏi sau:

+ So với các ngành công nghiệp khác, công nghiệp đóng tàu ở Hải Phòng có vai trò quan trọng nhất.

+ Các nhà máy đóng tàu của Hải Phòng: nhà máy đóng tàu Bạch Đằng, cơ khí Hạ Lò, cơ khí Hải Phòng.

+ Tên các sản phẩm của ngành đóng tàu ở Hải Phòng: sà lan, ca nô, tàu đánh cá, tàu du lịch,, tàu chở khách trên sông, biển, tàu vận tải lớn...

- Các nhóm thảo luận.

- Đại diện các nhóm trình bày kết quả trước lớp:

+ Có bãi biển Đồ Sơn, đảo Cát Bà, có nhiều cảnh đẹp, hang động kì thú...

+ Có các lễ hội: chọi trâu, đua thuyền trên biển...

+ Có nhiều di tích lịch sử, thắng cảnh nổi tiếng: cửa biển Bạch Đằng, tượng đài Lê Chân.

+ Hệ thống khách sạn, nhà nghỉ đủ tiện nghi.

- Lắng nghe

- Mô tả lại những điều em biết về Hải Phòng qua bài học

<b>4. Hoạt động sáng tạo (1p)</b>	- Giới thiệu về 1 địa điểm du lịch ở HP mà em đã được đi hay được biết qua tivi, sách, báo.
-----------------------------------	---

**ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG**

.....

.....

.....

.....

**SHTT - KNS**

**ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC TUẦN 19**

.....

**I. MỤC TIÊU:**

- Nắm được ưu - khuyết điểm trong tuần 19
- Phát huy ưu điểm, khắc phục nhược điểm.
- Biết được phương hướng tuần 20

**II. CHUẨN BỊ:**

- GV: Nắm được ưu – khuyết điểm của HS trong tuần
- HS: Chủ tịch Hội đồng tự quản và các Trưởng ban chuẩn bị ND báo cáo.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG CHÍNH:**

***1. Khởi động***

- Lớp tham gia trò chơi: Truyền tin

***2. Lớp báo cáo hoạt động trong tuần:***

- 4 Trưởng ban lên nhận xét các thành viên trong tổ và xếp loại từng thành viên.

- Tổ viên các tổ đóng góp ý kiến.
- Chủ tịch HĐTQ lên nhận xét chung các ban.
- GV nhận xét chung:
  - + Nề nếp:

.....

.....

.....

+ Học tập:

.....

.....

.....

***3. Phương hướng tuần sau:***

- Tiếp tục thi đua: Học tập tốt, thực hiện tốt nề nếp, vâng lời thầy cô, nói lời hay làm việc tốt.



---

---

---

---

#### 4. Lớp văn nghệ - múa hát tập thể.

---

### THỂ DỤC

#### **Tiết 37: ĐI VƯỢT CHƯỚNG NGẠI VẬT THẤP TRÒ CHƠI: CHẠY THEO HÌNH TAM GIÁC**

### I. MỤC TIÊU:

#### **1. Kiến thức**

- Thực hiện cơ bản đúng đi vượt chướng ngại vật thấp.
- Trò chơi "Chạy theo hình tam giác". YC biết cách chơi và tham gia chơi được trò chơi.

#### **2. Kỹ năng**

- Rèn KN vận động và tham gia trò chơi đúng luật

#### **3. Thái độ**

- Giáo dục tình thân tập luyện tích cực và tham gia trò chơi trung thực.



#### **4. Góp phần phát triển các năng lực**

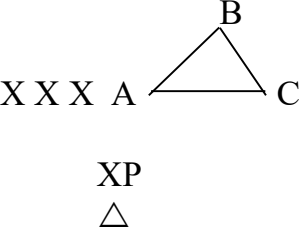
- Năng lực tự học, NL tự giải quyết vấn đề, NL tự chăm sóc và phát triển sức khỏe.

### II. ĐỊA ĐIỂM, PHƯƠNG TIỆN

- Địa điểm: Sân trường bằng phẳng, an toàn khi tập luyện, vệ sinh sạch sẽ.
- Phương tiện: Sân tập sạch sẽ, an toàn. GV chuẩn bị còi.

### III. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP LÊN LỚP

<b>NỘI DUNG</b>	<b>Định lượng</b>	<b>Phương pháp và hình thức tổ chức</b>
<b><u>I. PHẦN MỞ ĐẦU</u></b> - GV nhận lớp phổ biến nội dung yêu cầu bài học. - Đứng vỗ tay và hát. - Trò chơi "Bịt mắt bắt dê". - Chạy chậm trên địa hình tự nhiên	1-2p 1-2p 1-2p 70-80m	X X X X X X X X X X X X X X X X 
<b><u>II. PHẦN CƠ BẢN</u></b> <b>a.</b> Ôn động tác đi vượt chướng ngại vật thấp. + GV nhắc lại ngắn gọn cách thực hiện, cho HS ôn lại các động tác đi vượt chướng ngại vật thấp. + Cho HS ôn tập theo từng tổ ở khu vực đã qui định. GV chú ý bao quát lớp và nhắc nhở các em đảm bảo an toàn trong khi tập.	12-14p	X X X X X X X X X X X X X X X X 

b. Trò chơi "Chạy theo hình tam giác". GV nêu tên trò chơi, cho HS nhắc lại cách chơi, sau đó cho HS cùng chơi.	5-6p	
<b>III. PHẦN KẾT THÚC</b> - Đứng vỗ tay, hát. - Đi theo vòng tròn xung quanh sân tập, hít thở sâu. - GV cùng HS hệ thống bài. - GV nhận xét đánh giá kết quả giờ học, về nhà ôn bài tập RLTTCB đã học.	1p 2p 2p	X X X X X X X

**ĐIỀU CHỈNH-BỔ SUNG**

.....

.....

.....

**THỂ DỤC**

**Tiết 38: ĐI VƯỢT CHƯỚNG NGẠI VẬT THẤP  
TRÒ CHƠI: THĂNG BĂNG**

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Kiến thức**

- Thực hiện cơ bản đúng đi vượt chướng ngại vật thấp.
- Học trò chơi "Thăng băng". YC biết cách chơi và tham gia chơi được trò chơi.

**2. Kỹ năng**

- Rèn sức bền, sự dẻo dai, khéo léo trong tập luyện

**3. Thái độ**

- Giáo dục tinh thần tập luyện tích cực và tham gia trò chơi trung thực.

**4. Góp phần phát triển các năng lực**

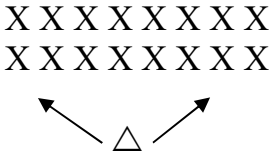
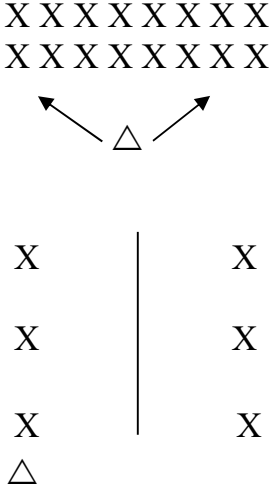
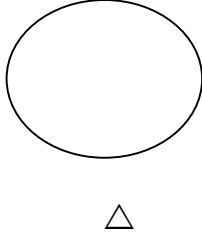
- Năng lực tự học, NL tự giải quyết vấn đề, NL tự chăm sóc và phát triển sức khỏe.

**II. ĐỊA ĐIỂM, PHƯƠNG TIỆN**

- Địa điểm: Sân trường bằng phẳng, an toàn khi tập luyện, vệ sinh sạch sẽ.
- Phương tiện: Còi, kẻ sân chơi trò chơi.

**III. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP LÊN LỚP**

NỘI DUNG	Định lượng	Phương pháp và hình thức tổ chức
----------	------------	----------------------------------

<p><b>I. PHẦN MỞ ĐẦU</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV nhận lớp phổ biến nội dung yêu cầu bài học.</li> <li>- HS chạy chậm 1 hàng dọc xung quanh sân tập.</li> <li>- Trò chơi "Chui qua hầm".</li> <li>- Đứng tại chỗ xoay các khớp để khởi động.</li> </ul>	<p>1-2p 80-90m 1-2p 1-2p</p>	
<p><b>II. PHẦN CƠ BẢN</b></p> <p>a. Ôn đi vượt chướng ngại vật thấp. Cả lớp tập theo 2 hàng dọc, mỗi em đi cách nhau 2-3m, đi xong quay về đứng cuối hàng chờ tập tiếp.</p> <p>b. Trò chơi "Thăng bằng"</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ GV hướng dẫn cách chơi, cho lớp chơi thử, sau đó mới chơi chính thức.</li> <li>+ HS chủ động tham gia chơi</li> <li>+ Đánh giá, tổng kết trò chơi</li> </ul>	<p>10-12p 7-8p</p>	
<p><b>III. PHẦN KẾT THÚC</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đi theo hàng dọc thành vòng tròn, vừa đi vừa thả lỏng hít thở sâu.</li> <li>- GV cùng HS hệ thống bài và nhận xét.</li> <li>- Về nhà ôn tập các động tác RLTTCB đã học.</li> </ul>	<p>1-2p 1p 1-2p</p>	

**ĐIỀU CHỈNH-BỔ SUNG**

.....

.....

.....

**KÍ DUYỆT CỦA TỔ CHUYÊN MÔN VÀ BAN GIÁM HIỆU**



---

---

Ngày..... tháng.....năm 2019

.....

.....

.....

.....

.....

.....

